

Bản án số: 185/2020/HS-ST
Ngày 17 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Rỹ

Bà Nguyễn Thị Năm

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 176/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Mai Trung Nhật T; sinh năm 1995, tại Long An; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 341/7C (nay là L), Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 112/23 P, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Thành T và bà Võ Thị Thanh T1; có vợ (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2020 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, lúc 14 giờ 40 phút, ngày 23/6/2020, Công an Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính phòng cho thuê của nhà số 112/23 P, Phường 16, Quận 8. Tại phòng trọ ở Lầu 2, Công an phát hiện Mai Trung Nhật T (là người thuê phòng) có biểu hiện liên quan đến ma túy. Khi Công an kiểm tra, T tự lấy trong túi áo khoác ra 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, và lấy từ trong ngăn tủ nhựa màu hồng ra 01 bóp vải, bên trong có 04 gói nylon chứa tinh thể không màu, giao tất cả cho Công an. T khai nhận các tinh thể không màu là ma túy tổng hợp của T dùng để bán, Công an thu giữ ma túy, tạm giữ của T 01 áo khoác, 01 cây kéo, 01 cân điện tử,

20 gói nylon rỗng, 01 bình sử dụng ma túy, 02 điện thoại di động và 01 xe gắn máy biển số 59K2-198.54, đồng thời đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, toàn bộ vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Tại Kết luận giám định số: 1074/KLGD-H ngày 02/7/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Mai Trung Nhật T và hình dấu Công an Phường 16, Quận 8, bên trong:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3329g (hai phẩy ba ba hai chín gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 04 gói nylon (để trong 01 bốp vải màu đen có hoa văn) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 11,0919g (mười một phẩy không chín một chín gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Mai Trung Nhật T khai nhận: Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Từ khoảng đầu tháng 6/2020, T liên hệ mua ma túy của một người đàn ông tên T2 (không rõ lai lịch) và đem về phòng thuê trọ ở Lầu 2 nhà số 112/23 P, Phường 16, Quận 8, rồi dùng dụng cụ phân chia thành nhiều gói nhỏ để bán lại cho người khác. Mỗi lần T mua của T2 01 gói ma túy tổng hợp với giá 11.000.000 đồng và bán hết số ma túy này trong khoảng 14 ngày thì sẽ trả tiền cho T2, thu lợi được khoảng 4.000.000 đồng.

Lần đầu tiên T mua ma túy của T2 vào đầu tháng 6/2020 và đã bán hết số ma túy này. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 14/6/2020, T điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-198.54 đi đến khu bãi cát ở Phường 14, Quận 8 gặp và trả cho T2 tiền mua ma túy lần đầu là 11.000.000 đồng. Sau đó, T2 bán tiếp cho T 01 gói ma túy tổng hợp giá 11.000.000 đồng và hẹn 14 ngày sau sẽ lấy tiền. Mua được ma túy, T mang về phòng thuê phân chia ma túy thành nhiều gói nhỏ, bán lại cho nhiều người khác, đã bán và thu được số tiền 9.500.000 đồng. Số ma túy còn lại, T cất giấu vào trong 01 bốp vải có hoa văn để trong tủ nhựa chờ bán tiếp.

Khoảng 23 giờ ngày 22/6/2020, T tiếp tục phân số ma túy còn lại ra 03 gói nhỏ bán giá từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng và để trong bốp vải cùng 01 gói lớn chưa phân. Đến khoảng 14 giờ ngày 23/6/2020, có một người tên L (không rõ lai lịch) điện thoại cho T2 hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp giá 1.200.000 đồng, T2 đồng ý bán và lấy gói ma túy lớn tiếp tục phân chia ra thành 01 gói nhỏ để bán cho L. Phân chia xong, T cất giấu gói ma túy định bán cho L vào túi áo khoác, chuẩn bị mang đi bán cho L thì cùng lúc này Công an Phường 16, Quận 8 đến kiểm tra hành chính phòng trọ và phát hiện ma túy, bắt quả tang như trên. Trong thời gian bán ma túy, T khai thu lợi được số tiền 13.500.000 đồng (gồm tiền lời bán ma túy lần đầu 4.000.000 đồng và 9.500.000 đồng đã bán trong số ma túy mua lần thứ hai), đã tiêu xài hết.

Xe gắn máy biển số 59K2-198.54 tạm giữ của Mai Trung Nhật T, qua xác minh do T đứng tên đăng ký và có sử dụng xe trên đi mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 170/CT-VKS ngày 07/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Mai Trung Nhật T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mai Trung Nhật T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và các công cụ liên quan đến ma túy tạm giữ của bị cáo; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 xe gắn máy biển số 59K2-198.54 tạm giữ của bị cáo do có sử dụng làm phương tiện phạm tội; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 14 giờ 40 phút, ngày 23/6/2020, tại Phòng trọ Lầu 2, nhà số 112/23 P, Phường 16, Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh, bị cáo Mai Trung Nhật T có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 13,4248 gam, loại Methamphetamine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Mai Trung Nhật T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong 02 gói niêm phong số 1074/20 (Gói 1, Gói 2), xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] - 01 áo khoác, 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy, 20 gói nylon rỗng, 01 cân điện tử và 01 cây kéo tạm giữ của bị cáo, xét đây là các công cụ bị cáo dùng để cất giấu và phân chia ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] - 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 xe gắn máy biển số 59K2-198.54 tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng làm phương tiện mua bán ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] - 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen tạm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[12] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận, từ đầu tháng 6/2020, cùng phương thức mua và bán ma túy như đã khai, ngoài lần bị bắt quả tang, thì trước đó bị cáo đã một lần mua ma túy của người tên T2 và đã bán hết. Quá trình bán ma túy, bị cáo thu lợi khoảng 13.500.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác để truy cứu hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã thực hiện trước khi bị bắt quả tang, cũng như không có căn cứ để xác định số tiền thu lợi bất chính như bị cáo khai.

[13] Đối với người tên T2 bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[14] Qua xác minh, căn nhà số 112/23 P, Phường 16, Quận 8 thuộc sở hữu của anh Giang Văn P (sinh năm 1976) và vợ là chị Hầu Thị Kim C (sinh năm 1976), cùng cư trú tại: 30/11 P, Phường 3, Quận 6. Ngày 26/11/2019, vợ chồng anh P cho anh Võ Thành H (sinh năm 1990, cư trú tại: Tổ 11, ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang) thuê lại nhà để ở, sau đó anh H sử dụng tầng trệt và cho bị cáo thuê lại căn phòng ở lầu 2 để ở nhưng không biết bị cáo cất giấu và sử dụng ma túy tại phòng thuê, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý đối với Võ Thành H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Mai Trung Nhật T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2020.

Phạt bị cáo Mai Trung Nhật T số tiền 5.000.000 đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (hai) gói niêm phong ghi vụ số 1074/20 (Gói 01, Gói 02), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trung Nhật T, cán bộ Lê Hoài A, giám định viên Huỳnh Thanh T, hình dấu Công an Phường 16, Quận 8;

+ 01 (một) áo khoác, 01 (một) bình dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp, 20 (hai mươi) gói nylon rỗng, 01 (một) cân điện tử hiệu Amput và 01 (một) cây kéo.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei: 355774100005611, có gắn sim số 0904558781 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda màu cam đen, biển số 59K2-198.54, số khung: RLHKC2608GY099410, số máy: KC26E1135863.

Trả lại bị cáo Mai Trung Nhật T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, có gắn sim số 0934188241 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/9/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Mai Trung Nhật T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh